TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 268/2022/QĐCNTTLH	*C, ngày 20 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Hồ H và ông Lê Tấn T.

Sau khi Nên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc ly hôn của bà Hồ H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: anh Huỳnh Quốc M, sinh năm 1988; Nơi cư trú: khu phố 3A, phường G, thị xã C, tỉnh Bình Phước; chị Dương Thị Tuyết N- sinh năm: 2003; Nơi cư trú: khu phố 3A, phường G, thị xã Chơn Thành , tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải đối thoại do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định tại khoản 2 điều 32 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ H và ông Lê Tấn T

Về con chung: giao con chung Lê Minh Phi, sinh ngày 03/11/2006 cho ông Lê Tấn T trực tiếp nuôi con, bà Hồ H không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Ông Lê Tấn T trả cho bà Hồ H công sức đóng góp là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng), thời hạn như sau:

+ Ngày 02/12/2022 ông T trả cho cho bà H số tiền 500.000.000 đồng;

+ Ngày 02/01/2023 ông T trả cho bà H số tiền 200.000.000 đồng;

+ Ngày 16/01/2023 ông T trả cho bà H số tiền 150.000.000 đồng;

+ Ngày 16/02/2023 ông T trả cho bà H số tiền 150.000.000 đồng;

Về nợ chung: Vợ chồng hiện không nợ chung của ai cũng không cho ai vay nợ chung.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã C;
- THADS thị xã C
- UBND phường G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thuý H